

TĂNG CƯỜNG SỬ DỤNG TÀI LIỆU TRUY CẬP MỞ TRONG THƯ VIỆN ĐẠI HỌC

ThS Dương Thị Phương Chi

Khoa Thư viện- Thông tin học, Đại học KHXH&NV Tp. Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Giới thiệu tổng quát về truy cập mở, tài liệu truy cập mở, lợi ích và xu hướng phát triển của truy cập trong thư viện đại học. Làm rõ vai trò quan trọng của cán bộ thư viện đại học đối với việc tăng cường sử dụng tài liệu truy cập mở, từ đó đưa ra một vài gợi ý nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn truy cập mở hiện có.

Từ khóa: Truy cập mở; tài liệu truy cập mở; thư viện đại học; cán bộ thư viện đại học

Đặt vấn đề

Truy cập mở được đánh giá là ngày càng có tác động to lớn đến hoạt động học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong giáo dục đại học nhờ vào khả năng truy cập dễ dàng, thuận tiện đến các nguồn tài liệu hay kết quả của những công trình nghiên cứu khoa học. Truy cập mở không chỉ giúp người sử dụng tiếp cận với nhiều nguồn tài liệu về lĩnh vực mà người sử dụng đang quan tâm, nghiên cứu mà còn loại bỏ các rào cản về chi phí, thời gian hay khoảng cách địa lý khi họ muốn sử dụng tài liệu. Tuy nhiên, những nghiên cứu gần đây cho thấy rằng người sử dụng thư viện, đặc biệt là người sử dụng trong các thư viện đại học lại không thường xuyên sử dụng các nguồn truy cập mở. Nguyên nhân của thực trạng này là do người sử dụng không biết các nguồn truy cập mở, không biết cách sử dụng và một số người dùng tuy có biết đến truy cập mở nhưng lại không sử dụng tài liệu từ nguồn này do lo ngại về chất lượng của chúng [4]. Vì vậy, vấn đề đặt ra là thư viện, cán bộ thư viện cần phải nhận thức được vai trò của họ đối với việc tăng cường sử dụng các nguồn tài liệu truy cập mở để từ đó chủ động nâng cao kiến thức, năng lực làm việc trong môi trường truy cập mở, chủ động tìm hiểu các nguồn truy cập mở phù hợp với người dùng, biết cách đánh giá

và giới thiệu, hướng dẫn sử dụng chúng một cách có hiệu quả.

1. Truy cập mở và tài liệu truy cập mở

Theo Sáng kiến Budapest về Truy cập mở, Truy cập mở (Open access) là việc người sử dụng được tự do truy cập đến tài liệu thông qua Internet, cho phép tất cả người dùng đọc, tải về, sao chép, phân phối, in ấn, tìm kiếm hoặc liên kết đến toàn văn của các tài liệu đó để làm chỉ mục, chuyển đổi chúng thành dữ liệu cho phần mềm hoặc sử dụng chúng cho bất kỳ mục đích hợp pháp nào khác mà không có rào cản về tài chính, pháp lý hoặc kỹ thuật [1]. Bên cạnh đó, Sáng kiến Budapest về Truy cập mở cũng đưa ra hai cơ chế truy cập mở, đó là truy cập mở “Vàng” và truy cập mở “Xanh”.

Một khái niệm khác cũng cần được hiểu rõ là tài liệu truy cập mở hay còn được gọi là xuất bản truy cập mở. Theo Peter Suber (2010), tài liệu truy cập mở là tài liệu số, trực tuyến, miễn phí và gần như không có yêu cầu về bản quyền và các quy định về cấp phép. Như vậy, đối với các tài liệu truy cập mở thì người sử dụng được tự do truy cập miễn phí, trực tuyến [3]. Tài liệu truy cập mở có thể bao gồm nhiều dạng thức như văn bản, dữ liệu cho phần mềm, âm thanh, hình ảnh, tài liệu đa phương tiện, tài liệu khoa học, kết quả nghiên cứu... và cả bản thảo của những tài liệu này.

Truy cập mở “Vàng”	Truy cập mở “Xanh”
Truy cập mở “Vàng” là hình thức truy cập đến các tạp chí truy cập mở. Công trình nghiên cứu được xuất bản trên các tạp chí truy cập mở, thông thường đây là những tạp chí mở có nội dung tổng hợp	Truy cập mở “Xanh” là hình thức truy cập đến các kho tự lưu trữ. Tác giả/nhà nghiên cứu lưu trữ các công trình nghiên cứu của họ trong các kho nội bộ trực tuyến, thường được sắp xếp theo chủ đề hoặc theo cơ quan, tổ chức
Người sử dụng được phép truy cập đến phiên bản cuối cùng của công trình nghiên cứu ngay sau khi công trình này được công bố	Người sử dụng được phép đọc tự do, trực tuyến các loại bản thảo và bản hoàn chỉnh cuối cùng của công trình nghiên cứu. Tuy nhiên, một số kho lưu trữ quy định thời gian cấm vận, thông thường từ 6 đến 24 tháng kể từ khi công trình được công bố
Nhà nghiên cứu/tác giả thường phải trả phí cho việc xuất bản, khoản phí này được gọi là phí xử lý bài báo (Article Publishing Charges- APCs)	Tác giả/nhà nghiên cứu không cần chi trả chi phí xuất bản
Có sự giới hạn giấy phép nghiêm ngặt nhằm tối ưu hóa sự truy cập, sử dụng lại hay phổ biến các công trình nghiên cứu	Sự lựa chọn các loại giấy phép rất linh hoạt, cho phép các tác giả/nhà nghiên cứu kiểm soát công trình nghiên cứu của họ

2. Truy cập mở trong thư viện đại học

Nhiệm vụ quan trọng của thư viện là thu thập, xử lý, bảo quản và tổ chức khai thác một cách có hiệu quả các nguồn tài liệu, thông tin nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu tin của người sử dụng thư viện. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của các ngành khoa học, số lượng tài liệu trong xã hội ngày nay gia tăng nhanh chóng theo cấp số nhân với giá thành ngày càng cao. Trong khi đó, kinh phí hoạt động được cấp phát hàng năm cho thư viện không nhiều hoặc tăng không đáng kể. Chính vì vậy, các thư viện, đặc biệt là thư viện đại học cần phải giữ vai trò tiên phong trong việc tăng cường, mở rộng việc sử dụng các nguồn truy cập mở bởi vì tài liệu truy cập mở sẽ giúp thư viện giải quyết sự khủng hoảng về mặt tài chính và khả năng tiếp cận đến các tài liệu khoa học. Thông qua nguồn truy cập mở, thư viện có thể giúp người sử dụng tiếp cận được tài liệu mà họ cần cho dù ngân sách được cấp để phát triển nguồn lực thông tin là có hạn. Hiện nay, nguồn tài liệu truy cập mở trong các thư viện được phát triển theo hai hướng:

Thứ nhất, xây dựng kho nội bộ lưu trữ tài liệu số và cho phép truy cập mở. Đây là nơi mà người sử dụng có thể truy cập được toàn văn của tài liệu thông qua mạng Internet. Điều này dễ thực hiện ở các thư viện đại học vì thư viện đại học được quyền thu nhận những công trình nghiên cứu được bảo vệ tại trường hoặc do cán bộ, giảng viên, học

viên của trường thực hiện.

Thứ hai, xây dựng danh mục tạp chí truy cập mở bằng cách tập hợp, chọn lọc và xây dựng danh mục các tạp chí truy cập mở chất lượng cao, đã được thẩm định phù hợp với nhu cầu tin của người sử dụng tại thư viện.

Tương tự như các nước đang phát triển khác, truy cập mở trong các thư viện đại học ở Việt Nam hiện nay cũng gặp một số trở ngại như: khó khăn trong việc xem xét lựa chọn nội dung, xác định bản quyền; chính sách quy định về nhiệm vụ hoặc sự hỗ trợ để đảm bảo cho sự phát triển lâu dài của kho nội bộ từ đơn vị chủ quản chưa rõ ràng; quan niệm chưa đúng hoặc chưa đầy đủ về truy cập mở, về kho nội bộ; lo ngại về vấn đề bản quyền, chính sách xuất bản; tác giả không có động lực đóng góp cho kho nội bộ do không được khuyến khích hay chỉ đơn giản là vì tác giả này cho rằng họ biết cách kiểm soát và có phương pháp lưu trữ các bài viết hay công trình nghiên cứu của họ...[4].

3. Nhiệm vụ của cán bộ thư viện đại học trong việc tăng cường sử dụng tài liệu truy cập mở

Để xây dựng, sử dụng hiệu quả kho nội bộ và danh mục tạp chí mở nói trên thì thư viện đại học, đặc biệt là cán bộ thư viện đại học cần phải nhận thức rõ vai trò, nhiệm vụ của mình trong việc tạo lập, quảng bá và hỗ trợ sử dụng các nguồn truy cập mở này. Cụ thể như sau:

- Cán bộ quản lý: chủ động hợp tác với nhà trường để có được chính sách đầu tư đảm bảo về nhân sự, kinh phí, trang thiết bị cần thiết; phối hợp chặt chẽ hơn với các khoa/bộ môn, với cán bộ, giảng viên để thu thập tài liệu của họ; xây dựng, phổ biến chính sách chuẩn hóa kho nội bộ đến các thành viên trong trường.

- Cán bộ nghiệp vụ, cán bộ thông tin-thư mục: xây dựng danh mục tạp chí truy cập mở phù hợp; hình thành biểu ghi thư mục cho tài liệu truy cập mở, tạo nhiều điểm truy cập giúp người dùng dễ dàng tìm kiếm tài liệu thông qua các dấu hiệu như thời gian xuất bản, tác giả, nhan đề, chủ đề hoặc tìm theo tên của các bộ sưu tập... và cung cấp khả năng truy cập đến các tài liệu truy cập mở từ website thư viện/cổng thông tin.

- Cán bộ phục vụ, cán bộ thực hiện các loại dịch vụ: giáo dục người sử dụng về truy cập mở và vấn đề bản quyền; giới thiệu, cung cấp thông tin về kho nội bộ, danh mục tạp chí mở để người sử dụng có thể biết đến và hiểu rõ hơn về chúng thông qua email và sử dụng bảng thông báo hoặc sử dụng blog, các trang mạng xã hội... hoặc thông qua các lớp hướng dẫn sử dụng thư viện. Lưu ý, cán bộ thư viện nên tập trung vào phương thức truy cập kho nội bộ hoặc các danh mục; hướng dẫn cách tra cứu, đánh giá bài viết trên các tạp chí truy cập mở; hướng dẫn sao lưu/in ấn...

Đặc biệt, cán bộ phục vụ làm việc tại hệ thống các phòng phục vụ và cán bộ trực tiếp thực hiện dịch vụ tham khảo có vai trò lớn trong việc mở rộng, nâng cao hiệu quả việc sử dụng tài liệu truy cập mở do họ trực tiếp tiếp xúc với người sử dụng. Cán bộ thư viện có thể giới thiệu, hướng dẫn người dùng đến nhiều nguồn truy cập mở trong quá trình cung cấp tài liệu, cung cấp các dịch vụ tham khảo hoặc khi trả lời các câu hỏi của người dùng. Hiện nay, có rất nhiều nguồn tài liệu truy cập mở và chất lượng của các nguồn lại không đồng đều, khó kiểm soát. Do đó, yêu cầu đặt ra đối với nhóm cán bộ này là phải không ngừng nâng cao kiến thức, năng lực làm việc, cụ thể là cần phải am hiểu về các nguồn truy cập mở và phải biết chọn lọc, đánh giá để có được các nguồn tài liệu phù hợp, có chất lượng trước khi giới thiệu cho người dùng. Một số tiêu chuẩn có thể sử dụng để đánh giá chất lượng của nguồn tài liệu truy cập mở là [2]:

- Quá trình kiểm duyệt: tài liệu trong các nguồn truy cập mở có được kiểm duyệt bởi hội đồng

chuyên gia không? Thành phần hội đồng có uy tín trong ngành/lĩnh vực mà nội dung tài liệu đề cập đến hay không? hoặc tài liệu có được biên tập hay thẩm định/kiểm tra bởi các chuyên gia không?

- Tác giả: tác giả là ai? Uy tín/độ tin cậy của tác giả? Tác giả có phải là chuyên gia trong lĩnh vực được đề cập đến trong nội dung tài liệu hay không? Thông tin liên hệ tác giả có được cung cấp rõ ràng không?

- Mức độ tin cậy, chính xác: có cung cấp liên kết/danh mục tài liệu được trích dẫn không? Đối với công trình nghiên cứu khoa học thì có trình bày, giải thích về phương pháp thu thập, xử lý dữ liệu không?

- Tính cập nhật: thông tin được cung cấp trong tài liệu còn hữu ích hay đã lỗi thời?

- Khả năng truy cập: giao diện của nguồn truy cập mở có dễ sử dụng không? Việc sử dụng tài liệu có yêu cầu kỹ thuật/lúng dụng đặc biệt nào không?

Kết luận

Truy cập mở mang lại nhiều lợi ích, giúp đẩy mạnh sự hợp tác, chia sẻ thông tin, tri thức thuộc nhiều lĩnh vực như nghiên cứu, giáo dục, phát triển khoa học... ở cả phạm vi quốc gia và quốc tế. Số lượng tài liệu truy cập mở tăng lên nhanh chóng và đa dạng về loại hình. Tính đến thời điểm hiện tại, đã có 6.011 cá nhân và 912 tổ chức ký tên ủng hộ Sáng kiến Budapest về Truy cập mở [1]. Mặc dù số lượng thư viện, cán bộ thư viện ở các nước ký tên ủng hộ khá nhiều, nhưng lại chưa có thư viện hoặc cán bộ thư viện nào đến từ Việt Nam. Vì vậy, nâng cao nhận thức và tạo các điều kiện phát triển truy cập mở ở Việt Nam nói chung và thư viện đại học nói riêng là cần thiết và cần được quan tâm đầu tư đúng mức.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Budapest Open Access Initiative // <http://www.budapestopenaccessinitiative.org/> (truy cập ngày 4/1/2017).
2. Ngô Thanh Thảo (2013). *Tra cứu thông tin : giáo trình*. TP. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2013, trang 167-232.
3. Peter Suber (2010). *A Very Brief Introduction to Open Access*. Advancing Your Research Skills for the Digital Age, 2010. Page 7.
4. *Truy cập mở thông tin: động lực phát triển bền vững: Kỷ yếu hội thảo*. Tp. Hồ Chí Minh: Đại học KH&NV, 2016, 122 trang.